

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VỆ TINH VŨ TRỤ VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VỆ TINH VŨ TRỤ VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIETNAM SPACE SATELLITE CORPORATION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VIETNAM SPACE SATELLITE CORPORATION JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110589444

3. Ngày thành lập:

4. Địa chỉ trụ sở chính:

LK-06, Khu C1, Đường Pháp Vân, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
2.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
3.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa; Môi giới mua bán hàng hóa (Loại trừ hoạt động đấu giá)	4610
4.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao; - Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu;	4649
5.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
6.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652(Chính)

7.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu;	4659
8.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
9.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh (Điều 28 Luật Thương Mại 2005) (Không bao gồm hoạt động Nhà nước cấm) (Trừ Dịch vụ báo cáo tòa án và Hoạt động đấu giá độc lập và dịch vụ lấy lại tài sản; trừ tư vấn pháp luật và dịch vụ pháp lý theo quy định của Luật Luật sư)	8299
10.	Đào tạo sơ cấp Chi tiết: Giáo dục nghề nghiệp: Đào tạo trình độ sơ cấp (Điểm c Khoản 2 Điều 6 Luật giáo dục 2019)	8531
11.	Đào tạo trung cấp Chi tiết: Giáo dục nghề nghiệp: Đào tạo trình độ trung cấp (Điểm c Khoản 2 Điều 6 Luật giáo dục 2019)	8532
12.	Đào tạo cao đẳng Chi tiết: Giáo dục nghề nghiệp: Đào tạo trình độ cao đẳng (Điểm c Khoản 2 Điều 6 Luật giáo dục 2019)	8533
13.	Lập trình máy vi tính	6201
14.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
15.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
16.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
17.	Cổng thông tin (Trừ hoạt động báo chí)	6312
18.	Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán)	7020
19.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động của những nhà báo độc lập; Thanh toán hồi phiếu và thông tin tỷ lệ lượng; Tư vấn chứng khoán)	7490
20.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392

21.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu	1399
22.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
23.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
24.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
25.	Cửa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
26.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
27.	In ấn	1811
28.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
29.	Sản xuất sản phẩm dầu mỏ tinh chế	1920
30.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
31.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
32.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu	2029
33.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
34.	Sản xuất thuỷ tinh và sản phẩm từ thuỷ tinh	2310
35.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
36.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
37.	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu	2420
38.	Đúc sắt, thép	2431
39.	Đúc kim loại màu	2432
40.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
41.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
42.	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm)	2513
43.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
44.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại (Loại trừ vàng)	2592
45.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
46.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất đồ dùng bằng kim loại cho nhà bếp, nhà vệ sinh và nhà ăn; Sản xuất sản phẩm khác còn lại bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
47.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
48.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
49.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
50.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
51.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
52.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
53.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
54.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733

55.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
56.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
57.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
58.	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy)	2811
59.	Sản xuất thiết bị sử dụng năng lượng chiết lưu	2812
60.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác	2813
61.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
62.	Sản xuất lò nướng, lò luyện và lò nung	2815
63.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
64.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
65.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	2818
66.	Sản xuất máy thông dụng khác	2819
67.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829
68.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng Vận tải hàng hóa bằng ô tô loại khác (trừ ô tô chuyên dụng) Vận tải hàng hoá bằng phương tiện đường bộ khác	4933
69.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
70.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
71.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (không bao gồm kinh doanh bất động sản)	5210
72.	Bốc xếp hàng hóa (trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không)	5224
73.	Hoạt động viễn thông khác	6190
74.	Sản xuất máy bay, tàu vũ trụ và máy móc liên quan	3030
75.	Sản xuất phương tiện và thiết bị vận tải khác chưa được phân vào đâu	3099
76.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất sản phẩm công nghệ cao (Điều 6 Luật công nghệ cao năm 2008)	3290
77.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
78.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
79.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
80.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
81.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
82.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
83.	Xây dựng nhà ở	4101

84.	Xây dựng nhà không để ở	4102
85.	Xây dựng công trình điện	4221
86.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
87.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
88.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
89.	Xây dựng công trình thủy	4291
90.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
91.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
92.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
93.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
94.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh;	4752

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 100.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRƯƠNG NHẬT ĐỨC	Khối 3A, Thị Trần Khe Sanh, Huyện Hướng Hoá, Tỉnh Quảng Trị, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	25.000	250.000.000	25,000	0452030001 11	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	25.000	250.000.000	25,000		
2	VŨ HUY THỐNG	Xóm 12, Xã Yên Lộc, Huyện Kim Sơn, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	25.000	250.000.000	25,000	0672020008 90	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	25.000	250.000.000	25,000		

3	NGUYỄN VĂN DŨNG	Thôn Si Chợ, Xã Hữu Bằng, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	50,000	001092019438
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	50.000	500.000.000	50,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN DŨNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 28/11/1992

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001092019438

Ngày cấp: 10/08/2022

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Si Chợ, Xã Hữu Bằng, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Si Chợ, Xã Hữu Bằng, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội